

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/ 2017/ HS-ST
Ngày: 14/ 6/ 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khuru Để Dành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Thanh Liêm - Cán bộ hưu trí huyện Thoại Sơn.
2. Ông Lê Văn Hoàng - Cán bộ hưu trí huyện Thoại Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Nghiệp - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 14 tháng 6 năm 2017, tại thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/ 2017/ HS-ST ngày 18 tháng 4 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Văn H, sinh 1989 tại An Giang; trú tại: ấp Tân Đông, xã Mỹ Phú Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 4/12; con ông Phạm Việt Hùng, sinh 1967 và bà Cao Thị Thu, sinh 1967; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 15/11/2016 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Trọng Đ, sinh ngày 19/10/2000; trú tại: ấp Sơn Hiệp, xã An Bình, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người giám hộ cho Trần Trọng Đ: Ông Trần Đức H, sinh 1975 và bà Nguyễn Thị Diện, sinh 1976; cùng trú tại: ấp Sơn Hiệp, xã An Bình, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh 1947; trú tại: ấp Nam Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3. Anh Bùi Trung H, sinh 1981; trú tại: số 215/4 Bùi Thị Xuân, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau: Trần Trọng Đ quen biết với Trần Văn Qui nên thường đến nhà Qui tại ấp Nam Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang chơi; những lần đến nhà Qui, Đức gặp bị cáo nên quen và biết bị cáo có bán ma túy đá. Khoảng 10 giờ ngày 15/11/2016, Đức điện thoại cho bị cáo để mua 400.000 đồng ma túy đá và hẹn giao ma túy đá tại xã An Bình, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, bị cáo đồng ý. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67H3-6911 mượn của bà Nguyễn Thị L đem 01 bọc ma túy (để trong viên cổ áo thun) đi giao cho Đức, trên đường đi đến khu vực trước quán cà phê “Thùy Lam” thuộc ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang thì bị lực lượng Công an huyện Thoại Sơn phát hiện bắt quả tang, mời bị cáo về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bọc nilon màu trắng được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có sim số 0969884461 của Cao Văn H; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đỏ đen, có sim số 0987141474 của Trần Trọng Đ;
- 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ, biển số 67H3-6911;
- Tiền Việt Nam 429.000 đồng (Cao Văn H là 11.000 đồng, Trần Trọng Đ là 418.000 đồng).

Quá trình điều tra còn xác định, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Trần Trọng Đ, Nguyễn Quốc Nam, như sau:

Lần 1: Cách ngày bị bắt khoảng 11 ngày, Trần Trọng Đ điện thoại cho bị cáo mua 400.000 đồng ma túy đá. Bị cáo mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng của người đàn ông khoảng 40 tuổi chưa xác định họ tên, địa chỉ. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67H3-6911 đến cầu Ba Thê 5 thuộc ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, Thoại Sơn, An Giang giao ma túy cho Đức, Đức thiếu lại 200.000 đồng.

Lần 2: Ngày 14/11/2016, Nguyễn Quốc Nam (Hai Lít) đi bộ đến khu vực cầu kênh E thuộc ấp Nam Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang gặp bị cáo mua 200.000 đồng ma túy đá, do Nam không có tiền nên đưa bị cáo 01 cái quần Jean và thiếu 100.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 15/VKS-HS, ngày 17/ 4/ 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn để xét xử đối với bị cáo Cao Văn H, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo khai: Bị cáo mua ma túy đá của người đàn ông khoảng 40 tuổi không xác định được họ tên địa chỉ, rồi bán cho Trần Trọng Đ, có lúc bị cáo lại khai mua ma túy để sử dụng chung với Đức và có giao 01 bọc ma túy đá cho Nguyễn Quốc Nam (Hai Lít), Nam có đưa cho bị cáo 01 cái quần Jean. Tại phiên tòa bị cáo khai, khoảng ngày 01, ngày 02 tháng 11 năm 2016, Đức kêu bị cáo đem lên cho Đức 01 bọc ma túy, bị cáo giao ma túy cho Đức tại cầu Ba Thê 5 thuộc ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, Thoại Sơn,

An Giang, Đức thiếu lại 200.000 đồng. Ngày 15/11/2016, Đức điện thoại kêu bị cáo đem lên 400.000 đồng ma túy đá và hẹn giao ma túy đá cho Đức ở gần nhà Đức thuộc xã An Bình, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; bị cáo để 01 bọc ma túy đá trong viên cổ áo thun bị cáo đang mặc, điều khiển xe mô tô biển số 67H3-6911 đi giao cho Đức, trên đường đi đến khu vực trước quán cà phê “Thùy Lam” thuộc ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang thì bị Công an huyện Thoại Sơn bắt. Bị cáo còn khai nhận có giao 01 bọc ma túy đá cho Nguyễn Quốc Nam (Hai Lít) và có nhận 01 cái quần Jean do Nam đưa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Trần Trọng Đ, trình bày: Ngày 15/11/2016 Đức gọi điện thoại cho bị cáo mua 400.000 đồng ma túy đá để sử dụng, bị cáo đem ma túy giao cho Đức thì bị bắt; ngoài ra, trước đó Đức mua 01 bọc ma túy và bị cáo giao ma túy cho Đức tại cầu Ba Thê 5 thuộc thị trấn Óc Eo, Thoại Sơn, An Giang (Bút lục: 12, 13, 15, 16, 108, 109).

- Bà Nguyễn Thị L, trình bày: Xe mô tô biển số 67H3-6911 bà mua cách nay khoảng 02 năm chưa sang tên. Ngày 15/11/2016, bị cáo nói mượn xe đi công chuyện, bà không biết bị cáo mượn xe đi bán ma túy, nay yêu cầu được nhận lại xe (Bút lục: 112, 113).

- Anh Bùi Trung H, trình bày: Xe mô tô biển số 67H3-6911 anh mua và đứng tên sở hữu. Năm 2010 anh bán lại cho người khác không rõ họ tên, địa chỉ, chưa sang tên chủ sở hữu, xe đã bán nên không yêu cầu gì (Bút lục: 117, 118).

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phát biểu quan điểm khẳng định bị cáo Cao Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù.

Về Biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp được niêm phong (Vụ số: 437/KLGD-PC45 ngày 22/11/2016) có in hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Kiều Thúy (giám định viên), Đoàn Văn Tùng (người chứng kiến).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo Cao Văn H: Số tiền 11.000 đồng (Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án).

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị L: 01 xe mô tô Wave màu đỏ, biển số 67H3-6911, số máy 0311350 (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho anh Trần Trọng Đ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đỏ đen (đã qua sử dụng) và số tiền 418.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội cũng như đề nghị áp dụng mức hình phạt của Viện kiểm sát đối với bị cáo, nói lời sau cùng bị cáo nhận thức

được lỗi lầm, tỏ rõ thái độ ăn năn, thể hiện tinh thần sửa chữa sai lầm và xin nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Bị cáo khai mua ma túy đá để sử dụng với Trần Trọng Đ, nhưng qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, qua xem xét lời khai của bị cáo, đối chất với lời khai của Trần Trọng Đ có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử thấy, không có căn cứ chứng minh việc bị cáo có sử dụng ma túy với Đức; do đó, lời khai của bị cáo không có cơ sở nên không được chấp nhận.

Căn cứ Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/11/2016 phù hợp với lời khai của Trần Trọng Đ, lời khai của người làm chứng và các biên bản hoạt động tố tụng, thể hiện: Khoảng 10 giờ ngày 15/11/2016, Trần Trọng Đ điện thoại cho bị cáo mua 01 bọc (gói) ma túy với giá 400.000 đồng, bị cáo đồng ý và hẹn địa điểm giao ma túy ở gần nhà Đức thuộc xã An Bình, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Bị cáo lấy 01 bọc (gói) ma túy đá để trong viên cổ áo thun bị cáo đang mặc rồi khiển xe mô tô biển số 67H3-6911 đi giao cho Đức, khi đến quán cà phê “Thùy Lam” thuộc ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 437 /KLGT-PC ngày 22/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 bọc nilon trong suốt hàn kín được niêm phong trong một hộp có đóng dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang và chữ ký ghi tên: Dương Văn Vĩnh Thuận, Trương Văn Nam, Hồ Văn Tài Em, Cao Văn H, Trần Trọng Đ; gửi đến giám định có trọng lượng: 0,1345 gam (Không phải một ba bốn năm gam), có Methamphetamine, Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là có lỗi cố ý, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, vi phạm quy định tại Điều 194 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là có căn cứ nên được chấp nhận.

Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi; lẽ ra, phải biết quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy và nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức của con người là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội, bệnh tật và các loại tội phạm khác. Với mục đích muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân, thấy bán ma túy thu lợi cao và có điều kiện sử dụng chất ma túy, bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang, căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ, qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa chứng minh trong tháng 11 năm 2016 bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều

lần, cụ thể: Bán cho Trần Trọng Đ 01 bọc ma túy và giao ma túy cho Đức tại cầu Ba Thê 5 thuộc ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, Thoại Sơn, An Giang. Bán cho Nguyễn Quốc Nam 01 bọc ma túy đá, Nam không có tiền trả nên đưa cho bị cáo 01 cái quần Jean. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết định khung hình phạt phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, đối với bị cáo là phù hợp.

Xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, có lúc bị cáo khai bán ma túy cho Đức có lúc lại khai mua ma túy để sử dụng chung với Đức, nhưng qua các biên bản lời khai trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần thiết áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 45 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được lỗi lầm, tỏ rõ thái độ ăn năn và thể hiện tinh thần sửa chữa sai lầm. Vì vậy, xét nên áp dụng mức thấp trong khung hình phạt và cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Về xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử xét thấy: Có căn cứ áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát. Đối với quần Jean mà Nguyễn Quốc Nam trao đổi với bị cáo để lấy 01 bọc (gói) ma túy; lẽ ra, cơ quan điều tra phải thu giữ vật chứng để làm rõ hành vi mua bán ma túy của bị cáo và xử lý, điều này cần rút kinh nghiệm trong quá trình điều tra.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cao Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo Cao Văn H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/11/2016.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm a, b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp được niêm phong (Vụ số: 437/KLGD-PC45 ngày 22/11/2016) có in hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Kiều Thúy (giám định viên), Đoàn Văn Tùng (người chứng kiến).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo Cao Văn H: Số tiền 11.000 đồng (Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án).

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị L: 01 xe mô tô Wave màu đỏ, biển số 67H3-6911, số máy 0311350 (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho anh Trần Trọng Đ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đỏ đen (đã qua sử dụng) và số tiền 418.000 đồng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 25/VKS-HS, ngày 17/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn).

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Cao Văn H chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND H.Thoại Sơn;
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, các đương sự (Để thi hành).
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**